

UBND QUẬN TÂN BÌNH
TRƯỜNG TIỂU HỌC
THÂN NHÂN TRUNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tân Bình, ngày 30 tháng 09 năm 2024

Số: 105/QĐ-TNT

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai các khoản thu năm học 2024-2025
của Trường Tiểu học Thân Nhân Trung

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC THÂN NHÂN TRUNG

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo có hiệu lực từ ngày 31 tháng 12 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ ban hành quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Bộ Tài chính về hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị quyết số 12/2024/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định mức học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập từ năm học 2024-2025 và các năm học tiếp theo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản



lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh từ năm học 2024-2025;

Căn cứ Quyết định số 3089/QĐ-UBND ngày 8 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 4299/UBND-VX ngày 31 tháng 07 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về triển khai Nghị quyết số 12/2024/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; Công văn số 4300/UBND-VX của Ủy ban nhân dân Thành phố ngày 31 tháng 7 năm 2024 về triển khai Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 5307/SGDĐT-KBTC ngày 26 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2024-2025 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 5666/SGDĐT-KHTC ngày 09 tháng 9 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về tăng cường công tác quản lý các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; vận động tài trợ cho giáo dục và kinh phí hoạt động cha mẹ học sinh năm học 2024-2025 của ngành giáo dục và đào tạo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 1479/GDĐT-TCKH ngày 16 tháng 9 năm 2024 Liên phòng Phòng Giáo dục đào tạo và Phòng Tài Chính – Kế Hoạch quận Tân Bình về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2024-2025 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn quận Tân Bình;

Căn cứ Thông báo số 154/TB-VP ngày 18 tháng 9 năm 2024 của Văn phòng Ủy ban nhân dân quận về nội dung kết luận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận tại cuộc họp ngày 16 tháng 9 năm 2024;

Căn cứ công văn số 1512/GDĐT ngày 18 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về thực hiện theo Thông báo số 154/TB-VP ngày 18 tháng 9 năm 2024 của Văn phòng Ủy ban nhân dân quận Tân Bình;

Căn cứ Thông báo số 1513/GDDĐT ngày 18 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về kết luận của Trường phòng Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình tại cuộc họp Hiệu trưởng ngày 16 tháng 9 năm 2024 về hướng dẫn và triển khai Công văn Liên phòng số 1479/GDDĐT-KHTC ngày 16/9/2024;

Căn cứ Công văn số 1514/GDDĐT ngày 18 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về triển khai lấy ý kiến cha mẹ học sinh về các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục; nội dung các khoản thu, cơ chế quản lý tổ chức các hoạt động giáo dục khác của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn quận Tân Bình năm học 2024 - 2025

Căn cứ nội dung buổi họp giữa Ban lãnh đạo Trường Tiểu học Thân Nhân Trung với Ban đại diện Cha Mẹ học sinh về việc thu, sử dụng học phí và thu khác năm học 2024-2025.

Căn cứ vào kết quả tổng hợp 100% ý kiến thống nhất của cha mẹ học sinh toàn trường về các mức thu ngày 26 tháng 09 năm 2024;

Xét đề nghị của Hội đồng Trường Tiểu học Thân Nhân Trung về việc công khai chính sách và kết quả thực hiện thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2024-2025 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn quận Tân Bình.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai chính sách và kết quả thực hiện về việc công khai chính sách và kết quả thực hiện thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2024-2025 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn quận Tân Bình (Đính kèm danh sách).

Thời gian thực hiện: 9 tháng (từ ngày 09/09/2024 đến 31/05/2025).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban Giám hiệu, kế toán và các cán bộ viên chức của Trường Tiểu học Thân Nhân Trung chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG

Bùi Hồng Mai



UBND QUẬN TÂN BÌNH
TRƯỞNG TIỂU HỌC
TRẦN NHÂN TRUNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tân Bình, ngày 30 tháng 09 năm 2024

Danh sách

Công khai chính sách và kết quả thực hiện thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác;
thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2024-2025
Đính kèm Quyết định số 105 /QĐ-TNT ngày 30 tháng 09 năm 2024

1. Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục:

Stt	Nội dung thu	Đơn vị tính	Mức thu theo NQ 13/2024/NQ-HĐND	Mức thu tối đa theo CV 1479/GDDT-TCKH	Mức nhà trường đề nghị thu
1	Dịch vụ tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú	đồng/học sinh/tháng	350.000	350.000	290.000 /tháng
2	Dịch vụ khám sức khỏe học sinh ban đầu (bao gồm khám nha học đường)	đồng/HS/năm	50.000	50.000	28.000/năm
3	Dịch vụ sử dụng máy lạnh của lớp học có máy lạnh (tiền điện, chi phí bảo trì máy lạnh, chi phí thuê máy lạnh nếu có)				
3.1	Đối với lớp đã được trang bị sẵn máy lạnh	đồng/học sinh/tháng	45.000	45.000	40.000/tháng
3.2	Đối với lớp có nhu cầu sử dụng nhưng chưa có máy lạnh, phải đi thuê	đồng/học sinh/tháng	110.000	110.000	95.000/tháng
4	Dịch vụ tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số	đồng/HS/tháng (thu 9 tháng)	110.000	110.000	16.000/tháng

2. Các khoản thu tổ chức các hoạt động giáo dục khác

2.1- Khoản thu tổ chức các hoạt động giáo dục khác của chương trình nhà trường:

Stt	Nội dung thu	Đơn vị tính	Mức thu tối đa theo CV 1479/GDDT-TCKH	Mức nhà trường đề nghị thu
1.1	Tiền tổ chức dạy tăng cường môn Ngoại ngữ (Lớp 4/1;4/2;4/3 và Lớp 5/1;5/2;5/3)	đồng/HS/tháng	115.000	100.000/tháng
1.2	Tiền tổ chức dạy tăng cường môn Ngoại ngữ (Khối 1; Lớp 2/1,2/2 và Lớp 3/1,3/2)	đồng/HS/tháng	115.000	75.000/tháng
2	Tiền tổ chức dạy các lớp năng khiếu, thể dục tự chọn, câu lạc bộ, học bơi			
2.1	CLB Taekwondo (1 tiết / tuần)	đồng/học sinh/tháng/môn	220.000	95.000/tháng
2.2	CLB Bóng rổ (1 tiết / tuần)	đồng/học sinh/tháng/môn	220.000	95.000/tháng
2.3	CLB Cờ vua (1 tiết / tuần)	đồng/học sinh/tháng/môn	220.000	95.000/tháng
3	Tiền tổ chức Giáo dục Kỹ năng sống	đồng/học sinh/tháng	92.000	90.000/tháng
4	Tiền tổ chức Giáo dục STEM	đồng/học sinh/tháng	100.000	90.000/tháng
5	Tiền tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài	đồng/học sinh/tháng	250.000	230.000/tháng
6	Tiền tổ chức học ngoại ngữ sử dụng phần mềm hỗ trợ	đồng/học sinh/tháng	250.000	230.000/tháng
7	Tiền tổ chức Chương trình học ngoại ngữ thông qua môn	đồng/học sinh/tháng	550.000	550.000/tháng

	Toán và Khoa học(I-LEARN) Khối 1			
8	Tiền tổ chức Chương trình học ngoại ngữ thông qua môn Toán và Khoa học (I-LEARN) Khối 2.3.4	đồng/học sinh/tháng	550.000	450.000/tháng
9	Tiền tổ chức Chương trình học ngoại ngữ thông qua môn Toán và Khoa học (Ismart)	đồng/học sinh/tháng	550.000	550.000/tháng

2.2- Các khoản thu tổ chức các hoạt động giáo thực hiện theo các Đề án

Stt	Nội dung thu	Đơn vị tính	Mức thu theo CV 1479/GDDĐT-TCKH	Mức nhà trường đề nghị thu
1	Tiền tổ chức các lớp học theo Đề án “nâng cao năng lực kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030”	đồng/HS/tháng	150.000	140.000/tháng

2.3 - Các khoản thu cho cá nhân học sinh:

Stt	Nội dung thu	Đơn vị tính	Mức thu tối đa theo CV 1479/GDDĐT-TCKH	Mức nhà trường đề nghị thu
1	Tiền mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú	đồng/HS/năm	253.000	220.000/tháng
2	Học phẩm	đồng/HS/năm	50.000	46.000/năm
3	Tiền suất ăn trưa bán trú	đồng/học sinh/ngày	40.000	38.000/năm
4	Tiền nước uống	đồng/HS/tháng (thu 9 tháng)	23.000	19.000/tháng

